

DANH HIỆU THI ĐUA ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC CỦA NGÀNH TÀI CHÍNH TỈNH QUA CÁC THỜI KỲ

THỜI KỲ TRƯỚC GIẢI PHÓNG 1975

- 1 Huân chương Giải phóng hạng Nhất
- 1 Huân chương Quyết thắng hạng Nhất
- 1 Huân chương Quyết thắng hạng Nhì
- 1 Huân chương Quyết thắng hạng Ba

THỜI KỲ TỈNH CỬU LONG 1976 - 1992

- Huân chương Lao động hạng Ba cho CB-CNV Sở Tài chính (1976 - 1980)
- Huân chương Lao động hạng Nhì cho CB-CNV Sở Tài chính (1981 - 1985)
- Huân chương Lao động hạng Nhất cho CB-CNV Sở Tài chính (1986 - 1990)
- Huân chương Lao động hạng Ba cho CB-CC Thanh tra tài chính (1986)
- 2 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 3 Cờ tổng kết thi đua của Bộ Tài chính (1977, 1979, 1986)
- Nhiều Bằng khen và Cờ Thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh

THỜI KỲ TỈNH VĨNH LONG 1992-2002

- 2 Huân chương Lao động hạng Nhì cho tập thể (2000, 2002)
- 3 Huân chương Lao động hạng Ba cho tập thể (1995, 1998, 2000)
- 3 Huân chương Lao động hạng Ba cho cá nhân (1999, 2001)
- 7 Bằng khen Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam cho tập thể (1986, 1994, 1995, 2001, 2002)
- 7 Bằng khen Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam cho cá nhân (1995, 2000, 2001, 2002)

- 68 Bằng khen Bộ Tài chính cho tập thể (1992 - 2002)
- 36 Bằng khen Bộ Tài chính cho cá nhân (1992 - 2002)
- 10 Cờ tổng kết thi đua của Bộ Tài chính (1993, 1998, 1999, 2000)
- Danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp toàn quốc cho 1 cá nhân (1999)
- 38 Bằng khen Ủy ban nhân dân tỉnh cho tập thể (1993 - 2002)
- 10 Cờ tổng kết thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh cho tập thể (1992 - 2002)
- Danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tỉnh cho 26 cá nhân (1993 - 2000)
- Danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp Ngành cho 11 cá nhân (1999)
- 66 Giấy khen Sở Tài chính Vĩnh Long cho tập thể (1992 - 2002)
- Danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp ngành cho 80 cá nhân (1992 - 1998)
- Danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở cho 237 cá nhân (1992 - 2002)

